



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC DẦU KHÍ VIỆT NAM
BẢN TIN THAN NGÀY

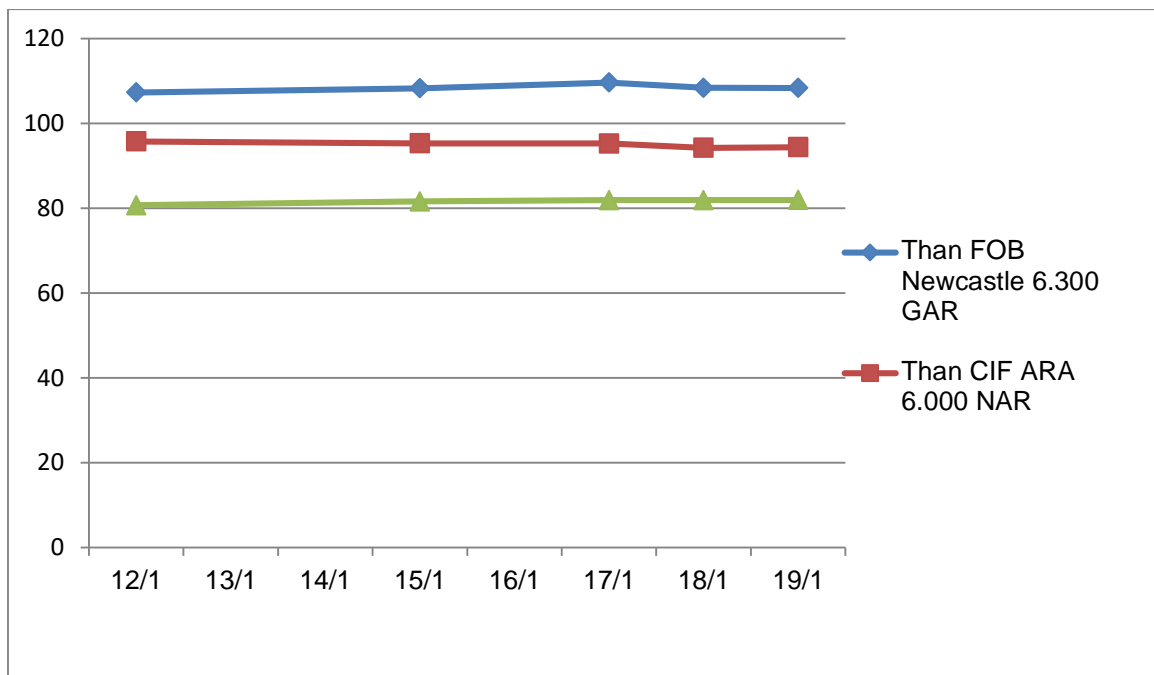
Ngày 22/01/2018

CHỈ SỐ GIÁ THAN TRÊN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số giá than	Giao ngay	+/-	Hợp đồng tương lai kỳ hạn 90 ngày	+/-
FOB Newcastle 6.300 GAR	108,35	-0,05	107,70	+0,30
CIF ARA 6.000 NAR	94,40	+0,15	94,00	+0,40
FOB Richards Bay 5.500 NAR	81,95	+0,05	N/A	N/A
FOB Kalimantan 5.900 GAR	N/A	N/A	86,20	+0,20
FOB Kalimantan 5.000 GAR	N/A	N/A	69,30	+0,00

Giá tham chiếu than nhiệt Trung Quốc	USD/tấn	+/-	NDT/tấn	+/-
PCC6 (CFR South China 3.800 NAR)	56,00	-0,20	417,85	-3,01
PCC7 (CFR South China 4.700 NAR)	76,50	+0,00	570,82	-2,05
PCC8 (CFR South China 5.500 NAR)	92,00	+0,20	686,47	-0,98

GIÁ GIAO NGAY CÁC CHỈ SỐ THAN KHU VỰC NĂM 2018



(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 19/01/2018)

ĐIỂM TIN

Than trượt giá trên thị trường than nhiệt Indonesia

Giá than nhiệt Indonesia đã giảm trong tuần vừa qua do nhu cầu có xu hướng giảm trước kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán và các công ty Ấn Độ sẽ thông báo về ngân sách của mình trong tháng tới. Một công ty Indonesia dự báo thị trường sẽ bị ảnh hưởng do Trung Quốc sẽ nghỉ lễ dài vào giữa tháng 2 tới, tuy nhiên thời tiết xấu ở Kalimantan cũng sẽ giúp giá không xuống quá thấp. Hầu hết các công ty khai thác chỉ có khả năng giao một khối lượng than hạn chế trong tháng tới, và đều mong muốn nhu cầu từ phía Trung Quốc sẽ tăng lên. Tuy nhiên giá chào bán một số đơn hàng vận chuyển bằng tàu có cầu cho than nhiệt trị 4.200 kcal/kg GAR đã xuống mức 49 USD/tấn, điều kiện FOB. Một đơn hàng giao trong tháng 2 trên tàu Supramax cho loại than nhiệt trị như trên được chào bán với mức giá trong khoảng 48.50 – 49 USD/tấn, điều kiện FOB.

Một công ty Singapore cho biết đã thấy nhiều công ty khai thác chào hàng trong tuần này tuy nhiên chỉ có một số khách hàng giao dịch do phần lớn các công ty đều lo ngại về hàng sẽ không thể giao đến Trung Quốc trước kỳ nghỉ Tết. Cụ thể họ lo ngại về việc đủ thời gian để hoàn thành thuê tàu, mở L/C, thêm nữa thời tiết xấu ở Indonesia chắc chắn sẽ ảnh hưởng đến lịch trình bốc hàng tại các cảng. Ngoài ra trên thị trường đã xuất hiện một số chào hàng cho các loại than có nhiệt trị trung bình giao trong tháng 3 tới. Cụ thể 1 đơn hàng than 5.100 kcal/kg GAR được chào bán ở mức giá 72 USD/tấn, điều kiện FOB và 1 đơn hàng khác cho than 5.000 kcal/kg GAR với mức giá 70 – 70 USD/tấn, điều kiện FOB từ 2 công ty khai thác lớn, giao hàng cả trên tàu có cầu và không cầu. Một công ty Thái Lan cho biết đã giao dịch thành công trong tuần này 1 đơn hàng giao trong tháng 2, vận chuyển bằng tàu có cầu cho mặt hàng than 4.700 kcal/kg GAR với độ tro và lưu huỳnh thấp ở mức 69 USD/tấn, điều kiện FOB. Theo các công ty Indonesia, giá than Australia đang ở mức cao khiến nhu cầu mua than Indonesia tăng lên và giá chào bán cho các loại than có nhiệt trị từ 5.800 - 5.900 kcal/kg GAR trong khoảng 90 USD/tấn, điều kiện FOB.

Khối lượng than nhiệt dự trữ tại kho của các NMNĐ tại Ấn Độ tăng trong tuần trước

Khối lượng than nhiệt dự trữ trong kho của các NMNĐ tại Ấn Độ đã đạt tổng cộng 13,51 triệu tấn hôm thứ 4 tuần trước, tăng 1,6% so với tuần trước đó và tăng 9,9% so với cùng kỳ tháng 12 – theo dữ liệu từ Cơ quan Điện lực Trung Ương Ấn Độ. Lượng than dự trữ trong kho của các NMNĐ tại đây đã giảm 35,2% so với cùng kỳ năm ngoái và chỉ đủ cung cấp cho 9 ngày vận hành của nhà máy. Số lượng nhà máy trong diện thiếu than khẩn cấp và rất khẩn cấp là 18 nhà máy, tăng thêm 4 nhà máy so với tuần trước đó. Lượng than nhập khẩu dự trữ trong kho tăng 12% so với tuần trước đó lên mức 364.000 tấn.

Sản lượng than nhiệt của BHP quý IV/2017 tăng 10% so với cùng kỳ năm 2016

Sản lượng than nhiệt khai thác của công ty khai thác BHP tại Australia và Colombia trong quý IV năm 2017 đã đạt 7,30 triệu tấn, tăng 10% so với năm 2016 và tăng 8% so với quý III. Sản lượng của công ty con New South Wales Energy Coal tăng lên 10% nhờ việc sử dụng các trang thiết bị mới hiện đại hơn cùng công nghệ sàng tuyển giúp đạt sản lượng than cao. New South Wales Energy Coal đã bù đắp lại khoảng 6% sản lượng sụt giảm từ Cerrejon – mỏ bị ảnh hưởng bởi thời tiết xấu trong quý III năm 2017.

BHP đã duy trì chỉ tiêu sản lượng than nhiệt trong năm tài chính 2017 - 2018 (bắt đầu từ 7/2017 – kết thúc vào 6/2018) ở mức 29 triệu - 30 triệu tấn. Tại Australia, sản lượng than nhiệt bán ra của BHP đã đạt 4,46 triệu tấn vào quý IV/2017, tăng từ mức 3,85 triệu tấn cùng kỳ năm 2016 và từ 4,03 triệu tấn trong quý III. Trong quý III năm 2017, 3,05 triệu tấn than đã được bán cho thị trường xuất khẩu và 411.000 tấn phục vụ thị trường trong nước. Doanh số kinh doanh than tại Colombia – toàn bộ sản lượng đều phục vụ cho xuất khẩu - đã đạt 2,62 triệu tấn trong quý IV, thấp hơn so với mức 2,72 triệu tấn cùng kỳ năm 2016 và tăng từ 2,52 triệu tấn trong quý III. Mức giá than nhiệt xuất khẩu bình quân của BHP là khoảng 87 USD/tấn trong quý IV, tăng từ mức 74 USD/tấn cùng kỳ năm 2016 và 75 USD/tấn trong quý I và II.

(Nguồn: Platts)

CƯỚC VẬN TẢI ĐƯỜNG BIỂN QUỐC TẾ

Cỡ tàu	Điểm xuất phát	Điểm đến	Cước phí	Đơn vị: USD/tấn Thay đổi
Capesize (150.000 tấn)	Úc	Trung Quốc	6,80	+0,00
	Queensland	Nhật Bản	8,35	+0,00
	New South Wales	Hàn Quốc	8,85	+0,00
Panamax (70.000 tấn)	Richards Bay	Tây Ấn Độ	12,40	+0,15
	Kalimantan	Tây Ấn Độ	8,30	+0,00
	Richards Bay	Đông Ấn Độ	12,90	+0,10
	Kalimantan	Đông Ấn Độ	7,00	+0,10
	Úc	Trung Quốc	11,50	+0,10
	Úc	Ấn Độ	12,80	+0,15

(Nguồn: Platts Coal Trader International – Số liệu ngày 19/01/2018)